

TỰA

Dạy trò nữ : Âu-viên-tất-độc,
Đổi ít bài, gọi sách Nữ-trung (Bá-hạnh).
Xưa in ra phụ-nữ thường dùng,
Nay lại sợ tôn tiền hai lớp.

Rút thai-sân in riêng chẳng ngợp,
Mua Âu-viên, như có Nữ-trung.

Giá một quan, toa thuốc đủ dùng,
Nhan (nhân) Chương-tử tu-trì dạy tất.

In nhẹ tôn, người mua khỏi mất,
Nếu lặp-trùng hai quyển rất hao.

Đời nghèo phải tính thấp cao,
Dư tiền mua truyện, (Bình sơn (lịch yên) xem
vào ích hơn.

Tựa ghi cho hẳn muốn-con,
Khín-quan xe n xét, mua hôn đổi thay ;
Phận-hèn thiết lấy tâm may ! !

Thơ rằng :

Trần-dờng muốn trở trẻ bông sen,
Paong kiem theo thời chớ nỏ nhen.
Sắc nước hương trời, âu lịch sự, (trãi việc thạo),
Khuyên xem sách nhiệm, sáng như đèn.

Nom adresse :

TRẦN-PHONG-SẮC
Professeur caractères chinois
à l'Ecole Primaire
de Tân-an Cochinchine.

Hình Tổ trai :

M. TRẦN PHONG-SẮC
Giáo chữ nho trường tỉnh
Tân-an Nam-kỳ.
Kính khái

Lời mừng Kim thời :

Bấy lâu tôi rầu hát Cũ-hương, hay hát tuồng huê-nguyệt, làm hư
phong-hóa, nay tôi đặt tuồng truyện cho ban Chánh-Lập hát Kim-
Thời Sĩ-gôn. Đã bỏ sự dâm-tử, cứ noi theo truyện chánh ; nói lời
đối đáp, bài ca y tiếng đời.

CHƯƠNG-TU TU-TRI

BIBLIOTHÈQUE
CENTRALE
DE L'INDOCHINE
N^o 20919

Trẻ chưa vợ chồng cấm không đặng xem sách này ; vì chẳng phải bổn phận chúng nó. Còn kẻ có đôi bạn thời phải xem cho hiểu sự tạo-hóa con-trẻ, mới khỏi lầm lỗi làm hại nòi-giống.

Nhiều kẻ chưa thông, hay gọi sự ăn-nằm là sự tục sự xấu ! Xấu là gái ngoại tình, trai dè ve vợ chúng, mới gọi là xấu, chớ sự ăn nằm cho trúng cách, sanh con dễ nuôi, và hiền hậu thông minh trường thọ, ấy là báu nhà, nếu không thông thạo thời bại chẳng biết bao nhiêu con mới tượng ; ta lấy làm thâm thương lắm ! Cũng chẳng đả phải tóm làm sách Chương-tu-tu-tri này mà cứu ức triệu sanh-liên. Trời biết lòng ta, ai khen chê tự ý.

Nếu không biết đêm ấy đậu-thai mà cứ, đợi mãi có-tháng mới kiêng, thời hư thai mới đậu, biết là bao nhiêu ? Như vậy sao xứng đạo làm cha mẹ, vì không biết cách sanh con, hại non mà chẳng hiểu ! Phạm của đờn-ông đã ra, tử-cung rút hết không chảy ra, thời đã đậu-thai mạnh lắm, nếu chảy ra chút đỉnh cũng đậu-thai. Nếu chảy ra hết thời không đậu. Thai hay đậu trong lúc đờn-bà có-tháng mới dứt, tắm rửa rồi, đêm một đêm cho tới bảy đêm còn đậu, ngoài tám đêm lỗ tử-cung đã khít, ít khi đậu thai.

Còn kẻ dân-bà yếu, ít hay chưa đẻ, khi đậu-thai mà không dè, ăn-nằm động cũng hư non, hoặc tắm rửa nước lạnh thắm vào cũng ung ! Nói chi tới uống rượu, hoặc ăn đồ phá huyết. Muốn có thai vợ chồng phải ngừng 20 ngày mà dưỡng tinh huyết cho sung, có tiền nên uống thuốc, chồng bổ tinh, vợ bổ huyết cho điều-kinh đúng tháng đặng trời sứt, đợi bảy đêm huyết mới sanh đó mà kiêng thời đặng, nếu bảy đêm trật hết, vợ chồng nghỉ mà chờ bảy đêm kỳ tháng sau. Nếu luông-tuồng thời không có mà trông, lại mau chết nữa !

Còn sự sanh trai sanh gái, tại tả hữu, coi sau thời rõ chắc. Lỗ tử-cung ở cạnh, 2 lông tay thời xệt vào, cho vô sâu quá, chảy ngoài vô ích, vì không vào lỗ tử-cung, tinh-trùng không chun vô trứng noãn-châu.

BÀI THỨ NHỨT 第一 Cứu, xét-nét

胎教 Thai giáo

Dạy cách có ghen ở làm sao

Ông Lưu-Hương đời Hán, gộp các tích gái-lành, đặt truyện Liệt-nữ. Có luận cách Thai-giáo như vậy: « Cổ già phụ nhưn

nhâm tử, tam bất trác, tọa bất thiên, lập bất tất, bất thực tả vị, cát bất chánh bất thực, tịch bất chánh bất tọa. Mục bất thị tả sắc, nhĩ bất thính âm thính. Dạ tác linh cổ tụng Thi. Đạo chánh sự. Như thứ tác sanh tử hình dung đoan chánh, tài trí quá hơn hĩ». «Điền bà xưa có ghen : Chẳng năm nghiêng hoài một bề, chẳng ngồi gieo một bên. Chẳng đứng chùn dùn chùn thẳng. Chẳng ăn đồ trái mùa. Xất không ngay thẳng chẳng hề ăn. Chiều trái chẳng ngay, không ngồi. Mắt chẳng ngó sắc tả vạy. Tai chẳng nghe tiếng huê-nguyệt. Ban đêm mượn kẻ mù đọc kinh thi : thiên Châu-nam và thiên Thiệu-nam là câu hát chánh-phong. Nói thời cứ lẽ chánh, dặng như vậy thời con giống bầm lẽ chánh, sanh con hình dung ngay thẳng tề chỉnh, tài đức, hơn người.» Các đều dạy ấy, tuy không hiệu nghiệm, nhưng mà phụ-nữ, dâu có thai, không thai, cũng tập tánh ở ăn như vậy mới tốt. Nếu có thai ở u hư vậy, bình thường ở trái, thời có linh nghiệm gì.

Ta biện lời ấy không linh nghiệm là vậy : «Nếu ở ngay giống ngay, kẻ ở vậy giống vậy, trong chín tháng mấy thời phải quấy chánh tả lộn xộn, mới giống thập-cầm hay sao? Bởi ta học rành đạo y hồi ấu niên đến nay từng trái năm mười mấy hiệu sách, thuốc của nhân trước niên xưa, lại giống theo các nước kim thời, việc y và bác vật, thời bài này không trúng về việc thai-giáo chút nào! Rặt đời con một cha một mẹ, có trí có ngu có hiền có dữ cũng như trái một cây một nhánh, mà có ngọt có chua, có ngon có dở; là vì cơ này : Sự có mà khác tánh, là vì trong đêm thọ thai, lòng cha mẹ đương cố, tính làm việc phải việc lành, kẻ đậu thai thời giống tánh hiền lành. Nếu nhâm lúc toan mưu xảo trá độc ác, kẻ đậu thai thời giống theo tánh độc dữ lúc đó. Nên sách Nuiếp-sanh cầm : «Túy bất nhập phòng». «Đương say rượu đừng vào phòng vợ.» Nếu cơ ấy đậu thai thời đứa con ấy sẽ mất trí khôn giống như cha nó loạn tánh cơn gầy dựng nó ! Ví như trong lúc chụp-hình, giống nội nháy mắt đó mà thôi, chẳng phải nay ở cánh giống chanh, mai nghe thấy tả giống tả dâu. Cũng như hình đã rút vào kiến chụp-hình rồi, có sửa thế gì, cũng không giống được nữa. Nếu con đó, chồng cũng lòng tốt, vợ cũng lòng hiền, thời con trọn lành. Nếu vợ chồng lành dữ khác nhau, thời con cũng giống pha, không dặng trọn lột. Nên muốn sanh con hiền lành thời giữ cái lương tâm mình, trong lúc gần gây dựng, thời con giống tánh chẳng sai.

Còn sự tốt xấu là tùy theo thức trời, thanh bạch hay là u-âm. Trong lúc trăng gần tròn, hoặc trăng tròn, thời con thông minh, cuối tháng tối trời, thời con u-âm. Lúc cha mẹ sung-túc thời con nhờ khí bẩm mạnh, ít bệnh mà sống lâu. Nhắm con vợ chồng chưa đặng sung sức, có đậu thai cũng yếu, sanh ra khó nuôi, lớn cũng hay bệnh mà thác yếu. Ấy là lẽ tự-nhiên. Cha phải dạy con trai, mẹ phải dạy con gái, là cách gây dựng tạo-hóa ra con hiền mà nối dòng, đừng gọi là sự tục, hồ-ngươi không giảng dạy, để cho con lằm, bại tới đời cháu ; thời lỗi ấy về ai? Ta cũng không ngại ngồi viết, thích nghĩa minh bạch, mà cứu đời, tự ý ai khen chê, ta không dám từ chối. Thà một mình mang tiếng chê bai, mà cứu trẻ hậu-sanh khỏi hại. Trong đời ai cũng muốn sanh con nên, thời phải bớt sự hoang dâm mà dưỡng tinh huyết.

Đàn-bà trong cơn mình mới sạch (đường-kính mới hết) cách 24 giờ hãm nước tắm rửa sạch sẽ. Nội đêm ấy là để đậu thai. Vợ chồng phải sửa lòng ngay thẳng hiền hòa, lựa lúc tốt trời mà giao hiệp. Gân ròi đàn-bà nằm nghiêng bên tả cho lệ một khắc sẽ dậy, may đậu sanh trai, nếu nghiêng bên hữu sẽ sanh gái. Phải nhớ : « Cửa chồng trao vào, mình tuông ra hết, thời mình đậu thai. Thâu hết không trả, thời đậu thai rồi ». Chắc mình đậu thai, phải tránh chồng nửa tháng là ít, thời thai khỏi động. Sau cũng bớt gần thời thai mới mạnh, sau con không ỏi ọp, mà thông minh. Cứ theo các món kị thai, trong bài thứ nhì sau đó. Nếu đêm đó không đậu, thời đêm khác, nội năm đêm trở lại còn dễ kiếm. Còn có ghen mà cứ được, thời con khỏi lêu-bông (đậu chần) ít thời cũng nhẹ, cố lằm con bị đậu nặng, và ghẻ chốc nhiều. (Ta có phương thuốc chưởng-tử).

Thơ rằng :

Thai-giáo ông Lưu dạy chữa rành, (Lưu-Hương)
Ở ngay nghe phải cũng cho lành,
Nhắm con lòng tốt thời con giống,
Có ghen xa chồng phép vệ-sanh.

BÀI THỨ NHÌ

養胎神藥 *Dưỡng thai thần dược*

Toa thuốc dưỡng thai hay như thần

Cách dưỡng thai là biết mình đêm đó đã họ thai thời phải tránh chồng, và cứ rựu (thuốc rựu) các thứ thuốc kị thai

đều không nên uống. Những thuốc tễ có quế, phụ-tử, cang-cương, ngư-tật, và các vị khác kể không cùng. Chỉ bằng cứ theo câu : « Vô cớ bất khả phục dược. » Chẳng bịnh thời không nên uống thuốc. Nếu có bịnh thời nói cho thầy thuốc hay, rằng : « Tôi có thai, thầy hốt thuốc nhớ tránh các vị phá huyết : » Bởi mình hiểu cách dạy trước đó, nên chắc mình đã thọ-thai, đừng hồ-nghĩ bảo thầy thuốc coi mạch thử có thai hay không ? Vì mới một đôi tháng, mạch thai chưa ửng, hoặc nhiều tháng mà mình yếu, mạch cũng chưa mạnh, thầy lầm mà báo hại ! Nếu bịnh chút đỉnh, đừng uống thuốc là hay hơn. Thầy thuốc đã nghe mình khai rằng có thai, mà thầy coi mạch, nói không phải thai, thời đừng uống thuốc thầy ấy. Nếu bỏ đề trần-máu (kinh bế) chắc hốt phá huyết thời hư thai.

Phải nhớ kể từ đêm mới thọ-thai, thời phải kiêng dè, tắm đừng cho thấm nước vào, e thai yếu phải rớt. Cứ được bốn năm tháng mới chắc ý. Bụng trọng phải cứ, đừng vói xa vói cao, nhứt là đừng cho đụng chạm, và té !! Nằm thời nghiêng bên này một lát, đổi nghiêng bên kia, đừng nằm lý một bên, sau mang tật bại. Cứ đừng làm nặng quá, cũng không nên ở không nằm dầm, e sanh nhau-lá. Cứ làm nhẹ lặc xắc, mỗi nghỉ một lát, rồi làm nữa, thời sau dễ đẻ. Coi thử mấy người bán hàng gánh, nhờ đi xốc xáo, nên không đau bụng chuyển bụng, đến đổi dễ rớt như chơi. Mình muốn dễ đẻ như vậy, thời đừng nằm quá, ngủ quá. Nhứt là cứ đi cấy, chớ gằm đầu xuống lằm. Cứ đi xe.

Có thai cứ các món, kể ra sau nầy :

- | | |
|-------------------------------------|---|
| Thứ 1 ^{re} Tiêu, ớt, rượu. | Thứ 5 ^e Gan heo, huyết heo. |
| — 2 ^e Lươn. | — 6 ^e Êch-nhái thò, cộp. |
| — 3 ^e Chó. | — 7 ^e Sẻ-sẻ, cua-đỉnh. |
| — 4 ^e Cua (ba khía). | — 8 ^e Đồ chiên-xào nóng nầy. |

Trong lúc tám chín tháng, nên ăn tào-bử-ki, với dầu-mè của tiệm khách bán theo đồ ăn, dầu ăn sống, đừng chiên-xào. Ăn dầu-mè nhiều thời giải độc, mát mẽ, ăn tào-bử-ki nhiều chừng nào, thời dễ đẻ chừng nầy,

Chừng ba tháng bốn tháng, đêm khuya đói bụng, rờ có cục cộm bên tả là trai, cục cộm bên hữu là gái. Bởi trong tử-cung có hai noãn-sào, ở hai bên, mới thọ-thai chẳng hề ở chính giữa bao giờ. Tới thai lớn mới trảm vô giữa. Đừng có điên mà đi bói coi đẻ trai hay gái là què lằm ! Vì mình gây dựng thời đã

biết trước rồi. Còn muốn cho con giống cha mẹ, thời trước khi trong lúc biết chắc đậu thai, mau thấp dần mà nhìn chồng một chút, nếu dễ sáng ra ngó thấy ai trước hết, thời nó giống người đó, như chụp hình, sau mang tiếng dị nghị. Ta biên cái toa thuốc dưỡng-thai trong sách cao đã thí-nghiệm, không biết mấy trăm người, tên là thang: Thập-nhi-thái-bảo, vì nội thang 12 vị. Đầu bảy tháng uống một thang, đầu tám tháng uống hai thang, đầu chín tháng uống ba thang. Nếu nhà có ăn, đầu mười tháng mấy ngày lễ uống mỗi ngày mỗi thang, chừng để ít đau bụng, đẻ dễ như đẻ đẻ, như gà đẻ. Trong lúc có thai mà động thai uống một đôi thang thời hết, khó đẻ uống nó cũng mau đẻ. Trừ ra đẻ rồi không nên uống, còn dư cũng dở.

Thang thuốc này hay như thuốc tiên, song phải bảo tiệm cân cho y mấy chỉ mấy phân, đừng nhầm chừng hốt bảy mà mất hay, gia giảm bảy thời không nên, bảo tiệm bảo chế y theo toa, giá lời vài cật, một thang, Khuyến các dựng-phụ phải tin toa này, kéo nhọc lòng ta hết tình cứu giúp; có dùng rồi mới biết quý, cầm đáng bạc trăm. Toa này hốt với tiệm cũng dặng. Hoặc đem cho thầy thuốc, cậy bảo chế y toa, và lấy cân tiêu-ly mà cân cho đúng, thầy tính mấy một thang, thời trả tiền cho thầy cũng tốt.

Toa thập nhị thái bảo dưỡng thai :

治胎前百病。	老生薑三片。	歸川貝母研末。	甘草。	姜活。	只壳。	紫厚朴。	蘄艾醋浸炒。	荆芥穗。	北黃芪。	白芍酒炒。	兔絲子酒浸。	川芎炒。	當歸身酒洗。
惟產後不可服。	氣虛加防黨參四水。	一水冲服。	五分。	五分。	六分。	七分。	七分。	八分。	八分。	二水冬一水。	一水。	一水五分。	一水五分。

十二太保養胎湯。
仙傳百試百驗。

Vị xuyên-bối-mẫu tiệm đã tán rây ra thuốc bột gói riêng. Thang thuốc sắc chén rưỡi còn bảy phân, hòa với nửa gói thuốc bột bối-mẫu mà uống. Nước nhĩ cũng vậy.

Mấy mươi năm rồi, ta cho toa này làm ơn nhiều chỗ, sẵn lòng thương đời, không nỡ giấu, hốt mà thủ lợi. Nay ấn hành vào đây, để cứu giúp dựng-phụ trong nước mình.

Thơ rằng :

Cưu-mang cứ những món đồ ăn.

Nhau-lá vì nằm, việc phải nặng.

Chớ vói chớ lao, gìn khỏi té.

Dưỡng-thai sẵn thuốc, bấu chi bằng ?

BÀI THỨ BA: 哲 Triết, Khôn ngoan

臨產須知 Lâm sản tu tri

Gần đẻ phải thạo các cách

Trời sanh sự chữa dễ là lẽ thường, không hại ai bao giờ. Nên tục ngữ nói: « Trời dễ thời trời nuôi ». Coi thử các loài vật, ai làm mụ cho nó. Tại không biết cách dưỡng-thai và cách đẻ; cứ làm quấy mới ra hư hại! Thất kinh mà đặt câu hát rằng: « Đàn-ông đi biển có đôi, đàn-bà đi biển mồ-côi một mình! » Nếu một lần đẻ, một lần chết thời ai dám đẻ? Lỗi là tại các mụ bất-thông, chưa tới giờ đẻ mà bắt rặn, mới ra các sự hại ấy! Những kẻ xa nhà-thương, đi không tới, hay là gay việc nhà, khó vô nhà-thương, thời dùng theo cách nằm lửa này mới trúng phép. Muốn khỏi sản-nạn: gần ngày cứ theo sáu chữ của ông Mã-cực-Trai, dạy trong sách thuốc hiệu Đạt-sanh, kê ra sau: 睡 « Thóa » Ngủ cho khỏe. 忍 痛 « Nhẫn thống » Rán căng rắng mà chịu đau bụng, đừng vùng vẫy, lăn-lộn mà hại mình. 慢 臨 盆 « Mạn lâm bồn » Đừng thúc đẻ, đừng rặn bậy, (gọi là chớ vói rặn). Nếu giữặng sáu chữ này, thời dễ đẻ lắm. Lời xưa nói: « Như bông hoa, chừng tới giờ nở thời nở. Nếu xé giùm thời bông thúi. Gà tới ngày nó khảy mỏ, là mỏ trụng cho lũng mà ra. Nếu làm khôn lột giùm, thời gà coa yếu, ngã gió mà chết. Con người ta chưa phải tới giờ đẻ, mới chuyển đau bụng dạo đàng dạo sá, gọi là « Thỉ-thống ». Mà nghe lời mụ bất thông, nói rờ đụng đầu đụng tóc, bắt rặn bậy, mới sanh sản-nạn. Đề nằm nơi giường-cũ, mà ngủ cho khỏe. Đau bụng cứ toa dưỡng-thai mà uống mãi. Chừng nào nó

bắt rặn, sẽ kêu mụ vào. Đừng cho mụ rờ tay vô bụng, sửa bảy sanh chuyện. Bởi cơn thiệt đờ thời đau bụng thốn như mắc đại mắc tiêu một lượt nòn lăm, đau lưng, nặng lưng, hai bàn cẳng lạnh, lỏa mồ-hôi, con mắt chớp-chóa đồ hào-quang, tự-nhiên bắt rặn, như mắc đi đại, rặn tổng một hơi thời ra, sẵn đó mụ rước. Trước khi phải dận mụ, rước ra, tức thời móc cục nhót trong miệng đưa nhỏ cho lẹ, mà rảy đi. Nó khỏi nuốt nhót độc ấy, thời không sanh các bệnh trong miệng lưỡi. (Nếu đờ nó khóc, ực vô bụng thời bất tiện lắm !).

Sắc cam-thảo cho sẵn, lấy nước, thấm vô giẻ xanh, mà rơ cho sạch miệng đưa nhỏ, ít nữa là lau chùi năm ba lần mới sạch. Còn kéo sạch, phải bỏ vô siêu mà nấu cho sôi ít giao, khăn sạch lau khô đờ sẵn, đợi nó khóc mới dám cắt rún. Phép cắt rún, dận mụ đo tới đầu gối đưa nhỏ, mà cắt thời vừa, đừng cho vấy nước chỗ cắt, cắt rồi vải mới (lụa mới) vắt rún thiệt kín mà buộc chỉ cho chắc, đừng đờ gió nước thấm vào. Rồi lấy khăn bao cái rún mà nịt cho chắc, đừng đờ thấm nước dái. Ít bữa rụng rún, lấy tiêu, với cạo chứt phẩn-đá-tàu đồ mài dao, mà rất chổ rún, thạch-cao phi rất rún cũng vậy, lấy vải mới nịt rún nữa cho hết bảy ngày nữa, mới dám bỏ nịt. Nếu thấy chổ nịt thấm nước, là rún không lành, thời rất một chút phèn-phi rồi nịt lại, (hơ bóp nặn vú nước thời khỏi phong).

Còn trước khi cắt rún, sắp sau quá một ngày mới dám tắm nước ấm-ấm. Khi cắt rún rồi, thời cho uống lần-lần hết một hai muổng nước thuốc bảo-anh. (Coi bài thứ 5^e) vì thuốc đó đã sắc sẵn, hoặc chưng sẵn. Nhỏ cho nó uống hết rồi. Sau chế thứ thuốc nhũ-anh, (cũng bài 5^e) thoa nuốm vú mẹ nó, mà cho bú vỡ lòng. (Từ đờ rồi, cách 6 giờ cho bú cũng không muộn). Đừng cho bú trước khi chưa uống nước thuốc bảo-anh. Bữa sau bảo người vú, cũng cứ lấy giẻ xanh mới, chấm nước cam-thảo, mà rơ miệng nó, Hoặc là nước trà đậm bỏ chút muối bột mà rơ, một ngày ít nữa là rơ ba lần. Nhứt là phải nhớ bữa sau phải coi cho kĩ trên ồ-gà nó, và nướ nó, có thấy mọt chi trắng-trắng thời lấy móng tay mà cào cho tróc cục đó mà lấy ra, đừng đờ nuốt vô mà khốn, nó như hột tằm trắng. Nếu cạo không tróc, phải lấy móc tai bạc mà lẹ cho ra, có chảy máu cũng không hề chi, phải chùi máu cho sạch, đừng đờ nuốt máu độc vô bụng. Phải có ý bữa thứ nhì kiểm cho ra mọt ấy, nếu đờ 3 ngày nó cứng ngắc, lẹ cạy không ra, hay sanh các thứ đen là

nó. Phải nhớ ?? Rồi ngày nào cũng rơ miệng và coi chừng có mọc thứ mụn đó nữa mà cay. Rơ miệng tới thôi bú càng tốt, đừng để bọt sữa đóng ắp-lắm mà sanh đẹn. Con-nít không ưa nóng, để nó nằm xa mẹ nó một chút, không nên cho thấm hơi lửa sanh chuyện. Đừng nghe lời đàn-bà bày bớ !! Mẹ nó nhớ cũ, vú nó cũng cũ, đừng thờ ngay mỗ-ác nó, hoặc quạt cũng phải đội mũ mà che mỗ-ác kéo thấm hơi gió hơi nước. Nhất là phải để nó nằm chỗ không có hơi lửa, vì nó thuần-dương.

Cứ nội tháng đừng bông ra và đừng cho ai lạ mặt vào ồ nó. Nhất là đại kỵ người có tang, không cho léo gần ồ. Nếu nó sanh chừng khóc đêm, thời mài móng tay cha mẹ nó cho uống. Nếu nóng mà khóc, thời thoa châu-sa nơi rún, (bụng), với 2 bàn-tay, 2 bàn chân. Nó có iả, mửa, thời rửa ít cái đinh-cũ có sét, nấu nước đậm cho nó uống, (Lông đuôi chó cò đốt lấy tro uống hết khóc).

Còn phần mẹ nó thời có hốt hai thang thuốc xỏ-lòng là thang Sanh-Hóa, (coi bài thứ tư), y phép 3 nước hòa lại một, chế nước đá nửa bát, và ít giọt rượu trắng, cho uống xỏ lòng, khi mới đẻ rồi, đừng mụ đập cho ra huyết-điều, đừng để ứ sanh sự (ba ngày sau mỗi ngày uống một bát nước đá con-trai-nhỏ mà mạnh, nước đá trắng, cỡ 7 tám 9 tuổi quí hơn; bỏ chút tiêu mà uống). (Ai gồm thời uống thang Sanh-hóa, và thường uống ich-mẫu tã.)

Còn phép nằm lửa, một uynh than ngay lưng, một uynh ngay chân, vì chân hay lạnh. Đừng bày đặt uynh ngay đầu mà nổi sảy, sanh chuyện, bởi đầu là thuộc dương, không lạnh. Nằm lửa là cho huyết ấm không đặc mà thôi, đừng hà tiện chum-củ un khói ngọt mệt và mẹ và con, tiền than giá bao nhiêu mà hà-tiện ?? Ấy là nói chuyện mùa lạnh, tùy theo người đàn-bà nói mát thời thêm than, nói nực thời bớt than bọc trung ấm-ấm là tốt. Còn mùa nực ban ngày không cần than lửa, đêm mát để than cầm chừng mà thôi, nếu người đẻ nói nực, thời dẹp than cũng vô hại, đừng nghe lời kẻ quê, gọi già than già lửa là quí ! hại không biết bao nhiêu ! Còn xông hơi theo lệ, thời khỏi bùng-thụng, xông bỏ ít muối, nếu mặt quá rụng tóc. Xông một ngày một hai lần cũng đáng. Còn sự hơi lửa, xuất nghệ, giới rượu chồi, nghèo giới rượu trắng, lạnh thời vắt nước gừng vô rượu. Nếu trặc chun nhưc căng, sưng sốt thời đâm nghệ-tươi, (nghệ sống) chế rượu mà bóp hay lắm.

Còn sự uống, thời mua một cái ich-mẫu của tàu tại tiệm thuốc bắc, nghèo 5 ba chiêm cũng đủ, bảo nó đừng lấy ich-mẫu nam. Nấu ninh như nước trà giao mà uống, đậm đắng, uống không nổi (10 ngày, thôi ich-mẫu, uống trà như thường).

Sự ăn muối tiêu, là đi đại lỏng, nếu đi đại chặc thời ăn cá kho, đề tiêu chút đỉnh. Nếu ăn muối tiêu nhiều thời bón lắm cũng hại! Cữ mỡ mà thôi, cứ cá lóc kho ăn mãi, ăn trứng-gà cũng được. Bồi tánh trứng-gà, tiêu, hai món đều tan huyết.

Ăn rồi, nằm ngửa, lấy mo đề muối rang nửa chén, rồi nướng gạch ấm-ấm đề trên muối, bụng mo đề trên bụng mà dầu nửa giờ, cho tới đầy tháng, thời bụng không rộng. (Lớn như có chửa) đừng làm điên nằm sấp, sờ mũi, loang óc, cần sườn sanh bệnh tức.

Mới để thường dùng hệ, xắt đoạn bỏ vô bình-tích lớn, nấu giấm cho sôi, chế vô bình, đề gần, day vôi bình gần mũi, hít hơi giấm hệ, thời huyết không lên hay hơn xông quả sơn dù-giấy cũ. Bất quá nguội rồi, chắt giấm ra, nấu sôi đồ vô nữa. Mỗi ngày thay hệ một lần. Nếu nó làm lung thời hòa thuốc tán Dũ-phong (coi bài thứ tư) với nước đại mà đồ, nó hạ tức thời, hết phong hết trợn; nếu uống thuốc tán không chạy, thời đồ thuốc tán mà nấu với nước-đái, đợi ấm-ấm cay răng mà đồ cũng tính. Ngoài thời nướng gạch cho đồ đồ giấm bỏ hệ lên gạch cho lên hơi, hít được hơi giấm cũng hạ. Nghện như hột me, uống gừng hạ.

Thơ rằng :

Chửa đẻ sự thường chờ hải kinh,
Gần ngày ngủ mãi đợi giờ sinh.
Như hoa muốn nở, từ nhiên rạn,
Đau bụng đừng lao, cách giữ mình.

BÀI THỨ TƯ

產後等方 Sản hậu đẳng phương

Các bài thuốc linh-nghiệm trị đẻ rồi sắp sau
Thang Sanh-hóa, thuốc mới đẻ, uống xô lòng

二劑	生 姜	桃 仁	乾 姜 炒	炙 草	州 芎 炒	當 歸
	三 片	十 粒 打	五 分	一 分	四 分	六 分

Hốt luôn hai thang, về đồ một chén nước, sắc còn nửa chén, trút xác đựng đó. Đồ thang kia vô sắc như vậy nữa. Rồi cũng rót ra nhồi lại một chén. Rồi lấy xác hai thang, trút vào siêu, đồ một chén nước đá, với một muống rượu, sắc còn nửa chén, hòa lại là một chén rượu, cho vợ uống xỏ lòng, từ nhiên huyết-điều ra nhiều, không ứ mà sanh chuyện. Nếu huyết-điều ra thường rĩ-rả trọn bảy tám ngày thời thôi, bằng không ra cứ thang đó, gia thêm 20 hột Đào-nhơn 桃仁 đâm nhỏ, uống một thang ra huyết nhiều, đừng uống đào-nhơn nữa mà ra thái quá không nên.

Nếu nhà nghèo, hoặc xa tiệm xa thầy, để ban đêm bắt cặp, không sản thuốc xỏ lòng, thời dùng một tô, hoặc một chén nước đá, hâm cho ấm, chề một muống rượu, rất ba hột tiêu cà, cho uống đỡ cũng đặng. Uống luôn ba bữa như vậy cũng xong. Có thể bữa sau sẽ uống một đôi thang Sanh-hóa xỏ lòng, cho huyết ra tốt cũng đặng. Nếu huyết ra quá thời đừng uống. Huyết ra rĩ-rả, năm bảy ngày thời thôi. Nội 5 bảy ngày mà bắt không ra rĩ-rả, bụng nổi-cục, đau bụng hoặc nóng-nảy hôn mê, cũng cứ thang Sanh-hóa, gia thêm hai vị 五靈脂 Ngũ-linh-chỉ một chiêm, 蒲黃 Bồ-hoàng một chiêm, sắc uống thời ra huyết được, khỏi lo càng huyết sanh ban. Phải nhớ đừng ăn tiêu nhiều quá, và dụng lửa nhiều, nực hầm nổi sảy-càng. Nếu nổi sảy thời dứt lửa. Đâm măng-vòi, hoặc măng-mụt, vắt nước, chế nước cơm vo, mà thoa ra hơi nóng thời rập sảy. (Thiệt càng huyết sanh ban, phải mỗi ngày ăn một con gà-ác trống).

Nếu quá bảy ngày mà huyết còn ra quá, là huyết băng thời dùng thang 加減八珍止崩湯 Giai giảm bát-trân chỉ-băng thang :

百 草 霜	柏 葉 灰	地 榆 灰	白 芍 炒	當 歸 頭	正 老 地	炙 草	白 朮	黨 參
三 分	四 分	四 分	一 分	三 分	二 分	一 分	二 分	三 分

Sắc hai nước, hòa với tro tóc rối (tóc đốt ra tro) nhiều chừng nào hay chừng nấy. Tóc ai cũng được cầm thời thôi.

Nói nhắc lại, cơn đẻ rồi mà nhau không ra, đừng cho mẹ pong tay vô, làm cho người đẻ sanh bình nặng. Sự ấy không

can-hệ gì mà gấp, nếu nhau chưa ra, thời khoan cắt rún, e nó thụt vô mà khốn. Đứa nhỏ không khóc cũng chưa nên cắt nhau. Ông Mã-cực-Trai dạy: Nếu nhau chưa ra, nóng muốn cắt rún, thời lấy một cây dài, hoặc cục gạch nặng, cột khúc rún kiềng dây cho chắc, thế đứa nhỏ, rồi cắt rún, khúc rún kia thụt vô không được, một lát, hoặc một đôi ngày cái nhau nó teo mà ra.

Không can chi mà sợ, đừng cho mẹ nong tay rước nhau sanh chuyện. Còn ta biết ý đời nóng nẩy, ít ai nghe lời ngai, nên ta bày sự mau nầy: một là nhận ngọn tóc vô họng người đẻ, bắt ói cũng ra. Hoặc thọc-lét cũng ra, vuốt bụng cũng ra. Nếu không ra thời cho uống một cục phen, tán nhỏ, cũng ra. Hoặc sắc một hai lá-sen lấy nước cho uống cũng ra. (Bình thường gấp lá-sen, phơi khô để dành, một đôi lá, chừng đó xắt ra mà sắc). Hoặc đập hai trứng gà, lấy lòng trắng, hâm ba muỗng giấm ấm-ấm, trộn với lòng trắng trứng gà mà uống, thời ra mau hơn. Chẳng nên cho mẹ nong tay mà hư thân ? ?

Còn nhau rún đứa nhỏ, để vào bũ (nồi) đồ với bột cho khuấy dậy nấp, (đậy vung) đem chôn hướng-sanh-khí. (Nếu không đồ với bột cho khuấy, e kẻ bắt-nhơn lên lấy làm thuốc, thời đứa con nít ấy khó nuôi, bỏ bảy chỗ mèo tha cũng vậy, dốt thời đứa nhỏ nóng nẩy hay bệnh, dễ kiến ăn cũng bệnh). Chôn thời chôn cho sâu, đừng chôn cạn chỗ moi.

Mỗi tháng hướng-sanh-khí kể ra sau đây:

Tháng giêng hướng tí,	Tháng bảy hướng ngọ,
— hai hướng sửu,	— tám hướng mùi,
— ba hướng dần,	— chín hướng thân,
— tư hướng mẹo,	— mười hướng dậu,
— năm hướng thìn,	— mười một hướng tuất,
— sáu hướng tị,	— chạp hướng hợi.

Có địa-bản thời để tại chính-giữa căn nhà mà giống hướng. Bằng không thời lấy cuốn lịch giờ tờ có mặt bát quái, để giữa căn, sửa chữ mẹo ngay chỗ mặt trời mọc (nhớ chừng lúc tháng hai, tháng tám, mặt trời mọc chỗ nào, day cho ngay thời chắc hơn, vì mặt nhứt mỗi tháng hay dời chút đỉnh). Chữ dậu ngay mặt trời lặn, thời giống 12 hướng theo lịch không sai, nhắm ngay phía sanh-khí, bất luận xa gần, có thể thời vùi cho sâu, đứa nhỏ dễ-nuôi vì chôn nhau nhắm hướng sanh-khí.

Nếu một quá, mua một hai chỉ 老山參 炒 bảo tiệm sao, nếu nó không sao, thời mình sao cho vàng, rồi chưng mà uống thời khỏe liền, (một xiu mới dùng).

華陀愈風散 *Hoa-Đà Dũ-phong tán*. 荊芥穗三冬 *Kinh-giải toại* (tục đọc kinh giải-huệ) ba chỉ, giá 2 chiêm, bảo tiệm lấy rất rong bông, đừng cho lộn nhánh, (có lộn mình lựa bỏ) về sao cho vàng, tán nhỏ làm thuốc bột để phòng. Nếu sản-hậu-huyết-vận hôn-mê trộn trật như mắc phong ền xương sống, vì huyết không ra, dội lên chận họng, hám nước đái cho uống hết ba chỉ thuốc tán đó thời tỉnh, nếu cạy răng không đặng, thời bỏ thuốc tán vô siêu, (hoặc ba chỉ kinh-giải sao, chưa tán cũng được) chề nước đái mà sắc ít giầu, lóng nước trong, đồ vô miệng, hoặc đồ vô lỗ mũi, cũng hạ; hay như thuốc tiên.

Còn hay nghẹn như hột me mắc cổ, thời dùng 乾姜 *Càn-cương* 1 chiêm, 檳榔 *Tán-lang* 1 chiêm, hai vị tán nhỏ, rây làm thuốc bột, mỗi lần uống nửa muống nhỏ với nước trà, hết nghẹn.

Cách bóp sữa

Xưa hay dùng lá thúi-địt; hoặc rau-lang, mà bóp sữa. Hoặc nạo dừa khô, xào cho nóng, đúm trong khăn mà bóp cũng vậy. Song không tiện cho bằng dùng ba viên men, đâm nhỏ, hòa với nước ấm-ấm cho sền-sét mà thoa vú khuât hết, rồi xông một nồi nước xông lá sả, lá bưởi, hay là nước sôi cũng được, thời có sữa. Hoặc đốt một nắm nhang (hương thơm) tù khăn mà xông vú cũng thơm sữa, nếu người dễ huyết kém ít sữa thời cho uống thang 通脉湯 *Thông mạch thang* (uống cho nhiều sữa).

通 草	白 芷	當 歸	北 黃 芪
三 冬	半 兩	半 兩	一 兩

Mua 4 dượng heo (4 móng cẳng heo) đổ ba chén nước nấu còn hai chén nước, rót ra, chặm cho chảy hết mỡ nổi trên mặt nước rồi đồ vô siêu, sắc thang Thông-mạch mà uống. Nước nhĩ cũng nấu bốn dượng đó, lấy nước mà sắc thuốc như vậy. Ai hư yếu quá, uống luôn hai thang cũng tốt sữa, (đương cầm nóng lạnh đừng uống).

Nếu trong tháng mà nóng lạnh, không ra mồ-hôi, thời uống một thang Thông-xị cũng hết (nếu có mồ-hôi thời đừng uống) 葱豉湯 Thông-xị thang (mới nóng lạnh trị trước, khỏi sanh các bệnh) 豆豉 Đậu-xị (tào-xị) tiệm bán đồ tàu, gọi là tương khô để ăn cháo, nó là đậu đen làm ra, mua hai chiêm, về đồ nước sôi ngâm tới nguội, vắt cho ra hết nước muối, ngâm vắt đôi ba lần thời lặt bớt, bỏ vô siên, dùng một búng hành, cắt lấy khúc gốc từ chỗ trắng, sắp xuống rế, rửa cho sạch, bỏ vào siên đậu-xị, với ba lát gừng sống để vô, sắc chén rưỡi, còn bày phân, uống nóng trộm cho ra mồ-hôi, một hai nước cũng hết thời thôi. Ra đặng mồ-hôi thời đừng uống nữa, tự nhiên hết nhứt đầu nóng lạnh. (Gấp không ngâm đậu-xị, sắc uống cũng hay).

Thang này của ông tiên họ Cát tên Hồng, cũng là ông tổ thuốc, truyền cứu đời biết mấy muôn triệu. Bất câu ai mới nóng lạnh uống cũng hết, không kị chữa dễ, hiền lắm. Nếu mùa đông người mạnh sức, uống một thang mà không ra mồ-hôi, thang sau gia thêm hai ba chỉ 麻黃去根 Ma-hoàng đừng lấy có rễ, bảo tiệm lựa rế bỏ lại, sắc uống 1 thang, lữa mồ-hôi thời mạnh. Đờn-bà dễ, đờn-bà chữa, đừng gia ma-hoàng, sợ ra mồ-hôi quá. (Nóng lạnh mà ra mồ-hôi, thời đừng uống thang này).

Thơ rằng :

Đẻ rồi có thuốc xỏ lòng đây,

Xấu bụng ăn tiêu, tránh mỡ này. (Củ canh chua, dưa cải).

Sông chạch cứ tiên dùng vật mặn. (Cá kho mặn, trứng gà),

Bệnh chi thuốc nầy sẵn toa thầy.

BÀI THỨ NĂM

保嬰方法 Bảo-anh phương pháp

Phương phép thuốc cho con nít mới đẻ dùng

Làm cha mẹ thương con, hễ vợ gần ngày, thời mua một chiêm đậu-xị là tương-khô trong tiệm bán đồ ăn, nói trên đó, về ngâm nước sôi đôi ba lần, vắt cho bớt mặn, phơi khô, chừng gần đẻ, mua năm sáu chiêm Cam-thảo 甘草 để dành cho sẵn, tới đẻ rồi, lấy ba chỉ cam-thảo bỏ với đậu-xị (tương khô) đó, đồ nước sắc còn một đôi muống, gọi là thang thuốc 保嬰 Bảo-anh, lóng lấy một muống thiệt trong mà nhỏ cho con uống, uống cho tới hết, thời khỏi lo kinh-phong.

Rồi lo chế bài thuốc 乳嬰 Nhũ-anh. Trước khi đã đề dành hai tấm ngói-mới cho sẵn, chừng mụ cắt rún rồi, mình lấy dao cắt cái rún dính trong cái nhau đó, cắt dài cỡ ba ngón tay, xẻ ra rửa cho sạch máu, lau cho khô, để trên tấm ngói đại (ngói lớn) lấy tấm ngói tiểu (ngói nhỏ) đặt úp lại, để trên lò nhỏ, dưới quạt than vừa-vừa, mà ram, trở qua trở lại, ram gần nửa giờ mới giòn, (nếu nóng đề nhiều than nó khét hết hay), ram vàng bẻ gãy, tán cho nhỏ. đựng trong chén đặt đĩa đề đó. Rồi mua một trái cà-na khô, (cà-na muối cũng được) đốt trụi trụi hoặc ram cho giòn, cũng tán nhỏ. Bảo tiếm cân ba phân châu-sa thiệt, (giá đôi ba chiêm) tán nhỏ, đổ nước khuấy để lắng, chắt đổ bọt nổi trên mặt và nước trong bỏ đi, rồi đổ nước lọc nữa, ba lần như vậy, lấy cặn đồ lộn vô cà-na tán rây hồi nầy. (Bình thường lo chế sẵn tiện hơn). Lấy bảy lát cam-thảo, chế một muống nước sôi, ngâm ra nước cốt, chắt vào thuốc tán, trộn với chén rún tán hồi nầy, khuấy cho đều, nhiều vô ba giọt mật ong, và vài giọt dầu-mè ăn ; trộn cho đều ; đợi bóp sữa rồi, sẽ vịch thuốc ấy, quẹt trên nuốm vú, cho nó bú, nuốt cho hết thuốc ấy, nội sáu giờ đồng hồ trở lại mà thôi. Nếu quá sáu giờ còn dư đồ đi, đừng cho uống nữa. Từ nhiên nó yả dứt su, đồ độc ra hết, sau không sanh đẹn, và các bệnh. Từ ấy sắp sau, mỗi ngày ngâm vài ba lát cam-thảo, ngâm bằng nước sôi, lấy vải xanh mới, rơ miệng nó cho sạch, thời khỏi đẹn. Thấy trên ồ-gà, hoặc nứa có đóng trắng thời cạo, thời lể lập-tức, năng săn sóc như vậy, 10 đứa nuôi dặng và mười. Thương con phải ráng chịu khó, kéo uống công ta nhọc lòng lo đời, Bài nhũ-anh khó lắm, chế như vậy cũng hay : Châu-sa 1 phân, Cam-thảo 2 phân, Đại-hoàng 3 phân. Tán nhỏ trộn với bột rún, chế nước mật ong quẹt nuốm vú cho bú cũng vậy.

Còn cách tắm cho con, từ mới đẻ cho tới bảy ngày thời thấm nước ấm-ấm vào khăn mà lau, đừng cho gió nước thấm vào rún, quá bảy ngày ắt khỏi chứng tễ-phong, giữ trọn đầy tháng thời khỏi kinh khỏi đẹn. Phải nhớ, chưa đầy tháng chớ bông ra ngoài. Và nhớ nó không bú, thời ăn trầu, nhỏ nước cốt cho nó nuốt được, thời hết tùm miệng. Nếu đẹn-vôi đóng trắng miệng thời vắt nước cốt rau húng-cây, rơ và lể, chùi máu nhiều lần. Tán Thạch-cao, Châu-sa, Phèn-phi, Mã-nha-tiêu, Huỳnh-liên, Huỳnh-bá, Ngũ-hội, 7 vị mỗi vị một chút, tán thoa miệng lưỡi ồ-gà, nhiều lần thời hết. (馬牙硝 Mã-nha-tiêu.

BÀI THUỐC ĐEN TRỊ NÓNG

Con-nít nhiệt hay sanh đẹn, là mọc mụn trắng trong miệng, lưỡi nổi, ồ-gà, mới thấy trắng thời lấy móng-tay mà dầy đi, rồi thoa nước cốt rau húng-cây cho nó, năng dầy năng thoa, hoặc sắc nước húng-cây mà cho nó uống. Nếu không sản thuốc, thời dùng bài thuốc này mà thoa cho nó cũng hay tuyệt diệu :

Lá chuối-tiêu đốt ra tro. Con trùn-nước cũng đốt ra tro, hai món bằng nhau, tán nhỏ hòa sữa mà thoa chỗ mụn trắng.

CÒN MỘT THỨ ĐẸN LÔNG

Con trẻ nóng quá, cứng lưỡi lợi bú, có đờ nặng quá không bú (bú không đặng) mau mau ra tiệm thuốc bắc, mua một đồng su Thạch-cao phi rồi 石膏煨 về tán nhỏ một chút, ước chừng nửa muống cà-phe nhỏ, ít hơn cũng đặng, hòa với trứng trắng trứng-gà (trứng-gà vừa, dùng không hay). Trộn một cái trứng-gà, rất ròn trắng trắng, chấm ngón tay mình mà chà êm êm sau lưng trước ngực, chà vai, mông đít, cùg sau lưng, chà hoài tới 15 phút đồng hồ, vừa chà vừa coi chừng, nó mọc lông đen nhám tay thời thôi, đừng chà nữa xốn nó. Đợi giây lát nó mọc ra nửa phân tây, một phân tây không chừng, chẳng cần phải nhổ, lấy khăn lông tú lại, một lát nó rụng ra đen khăn; ra đặng thời lưỡi mềm bú được. Nếu chà nửa giờ mà không thấy lông đen lú ra, thời không phải đẹn lông. (không có Thạch-cao, thoa trứng-gà không cũng được.)

Các vị Tồ thuốc có nói : « *Ninh y thập nam tử, mạc y nhiệt phụ nhơn, Ninh y thập phụ nhơn, mạc y nhiệt tiểu-nhi. Ninh y thập tiểu-nhi, mạc y nhiệt lão-nhơn* ». Nghĩa là thả trị 10 bệnh đàn-ông con trai, chẳng muốn trị 1 bệnh đàn-bà con-gái, vì có đường-kinh chữa dễ nên khó hơn. Thả trị 10 bệnh phụ-nữ, chẳng muốn trị một đờ con-nít còn nhỏ không biết nói. Thả trị 10 đờ con nít, chẳng muốn trị một bệnh lão, vì già quá khí huyết yếu, như cây bông gần cỗi, bỏ phân tưới nước không lại. Như vậy thứ nhất khó là bệnh già quá, thứ nhì khó là bệnh con-nít nhỏ quá, thứ ba khó là đàn-bà chữa dễ. Ta đã chọn phương thuốc chữa dễ cho đàn-bà, lại chọn các phương hay cứu con-nít. Song quý tại khéo nuôi tốt nuôi, nếu không biết cữ kiêng: đàn-bà con-gái hay diện đồ mà đi du-hồ, hoặc đồ đèn đứng bóng xuống sông rạch cho mắc bệnh đang-dưới, (thủy-tộc, thủy-quái), thời cũng khó trị. Mới còn có thuốc xông. Lâu năm lắm quá ồm o hết phép.

Còn con-nít không cữ kiêng, bỗng ra nắng gió sương mưa, hoặc dầm dất bùn cho cãm mạo hay là cho ăn tạp, hoặc bú thât thường cho sanh bình, thời là buộc khó cho mình. Cũng như lúc mới sanh không dẫn mụ móc cục nhót trong miệng nó, để nó khóc ực vào, thai-độc vô bụng, sanh phong sanh độc, mới đẻ bữa sau không cạy đồ trắng trong miệng nếu ồ-gà, và mỗi bữa không lấy vải xanh thấm nước trà đậm mà rơ miệng lưỡi cho sạch, để sanh đen mới khó nhiều. Muốn nuôi con cho dễ, thời hoạn-dưỡng lúc mới sanh cho kĩ, hễ nó thiệt mạnh thời dẽ hơn. Như ương hột mới mọc, săn sóc cho kĩ nó tốt, thời trộng sung sức, không chết. Nếu không săn sóc có sông cũng eo-eo ngằn-ngằn. Nhứt là không nên cho bú sữa bình. Rủi mẹ nó bình, thời chọn sữa người mạnh cho bú thép, tốt hơn sữa-bò là sự cùng.

Thuốc Huyết-Vận

Con-nít hay nổi huỳnh đồ trong mình, sách gọi đơn độc *Xích-du-Phong*, tục kêu Huyết-vận, nó cũng dễ chết như chơi. Biết thuốc chẳng hề sợ :

Mua 1 su 朴硝 Phác-tiểu (muối-diêm) tại tiệm thuốc bắc, hòa với một cục mối-trùn (cắt trùn, rửa sạch mặt đất) khô ướt cũng được, hòa với nước, nhồi đắp ba lần tan mất, khô thêm nước đắp nữa.

Trị con nít nức cục, hay như thần

Mật ong thiệt ba giọt, 1 giọt nước gừng nhỏ cho nó vài giọt thời hết, hay hơn dán đuôi trăn.

Ta truyền các phương thuốc thần hiệu, cũng đủ trị bình tâm-thường, nếu biến các chứng gắt nặng quá, phải đến lương-y điều trị. Đừng nghe lời đàn-bà bày bày mà khốn.

Ăn đầy tháng

Đàn-bà dễ đầy tháng, dùng 2 cật rượu pha nước cho bằng rượu, nấu sôi, bỏ hai cật 龍腦 Long-não (thuốc bắc) cho tan mà xông, thời hết hôi-hoi. (Thôi nằm lửa).

Rồi cạo-tóc đứa nhỏ, tắm rửa bận áo mới, nấu chè, hoặc hoa quả mà cúng đầy tháng. Muốn cho ăn thời mẹ nó (vú nó) phải nhai cơm với cá lóc kho mà dứt, đừng cho nó quá chặm tiêu, bánh-mì, thịt, lâu tiêu.

Ba bốn tuổi, muốn dứt sữa :

梔子 chi-tử, 硃砂 châu-sa 輕粉 khinh-phấn, mỗi vị 1 phân tán trộn với dầu-mè, đờn nó ngủ, lén bột chun mảy, dậy không đòi bú.